

UNIT 3. MUSIC (Part 2)

* Lưu ý: **something** khi làm bài viết là “**st**”

No	Meaning	Word
1	(âm nhạc) điệu; nhịp điệu	
2	(làm cho ai) phấn khởi; phấn chấn	
3	bạch kim	
4	bài ca sử thi	
5	bài quốc ca	
6	bi thảm; thảm thương	
7	buộc phải, bắt phải, bắt buộc, ép, thúc ép	
8	buồn rầu; ảm đạm; tang tóc; thê lương	
9	chinh phục, chế ngự	
10	chuỗi; cảnh (trong phim)	
11	cuộc hành trình dài (nhất là bằng tàu thủy, máy bay)	
12	đã đính hôn	
13	đắm; chìm; làm chìm; đánh đắm	
14	đánh giá đúng; đánh giá cao	
15	đấu thủ, thí sinh, người dự thi	
16	đệm nhạc, đệm đàn cho ai	

17	đoạn xướng âm	
18	khó tin	
19	kích động; làm phẫn chấn; nồng nhiệt; sôi nổi	
20	làm cho (cái gì) bắt đầu chuyển động /hoạt động	
21	làm cho vui vẻ; làm cho dễ chịu	
22	lễ tang	
23	lừa dối	
24	mạnh mẽ; mãnh liệt; hung tợn; hung bạo	
25	một bài hát, một vở kịch, một cuốn phim, một chương trình ca nhạc nổi tiếng được nhiều người biết đến	
26	một bài hát; một bản nhạc	
27	người thích phiêu, lưu mạo hiểm	
28	nhạc cổ điển	
29	nhẹ nhàng; êm dịu	
30	nổi bật, xuất chúng, lỗi lạc	
31	nói chung; nhìn chung	
32	núi băng trôi	
33	phiên bản	

34	quan trọng; không thể thiếu	
35	ru ngủ; vỗ về	
36	sắc thái	
37	sang trọng; xa hoa	
38	sự cho phép bán hàng hoá hoặc dịch vụ của một công ty ở một vùng nào đó	
39	sự chuyển động	
40	sự đổi mới, sự cải tiến	
41	sự kết hợp; sự phối hợp	
42	sự thử giọng, thử vai diễn	
43	tàu thủy lớn	
44	thảm họa; tai họa	
45	thần đồng	
46	trang nghiêm	
47	trữ tình	
48	truyền đạt; chuyển tải	
49	truyền đạt; chuyển; nói lên	
50	tử tế; hào hiệp	